UBND PHƯỜNG TÂN PHÚ
TRƯỜNG THCS HOÀNG DIỆU

(Đề có 2 trang)

KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
NĂM HỌC: 2026 – 2027
MÔN: TOÁN – LỚP: 7
Thời gian làm bài: 60 phút
(không kể thời gian phát đề)

ĐỀ A

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 ĐIỂM)

Câu 1. Khẳng định nào sau đây **đúng**?

A. $-7 \in \mathbb{N}$ **B.** $-2{,}1 \notin \mathbb{Q}$ **C.** $1{,}8 \in \mathbb{Z}$ **D.** $7\frac{2}{3} \in \mathbb{Q}$.

Câu 2. Dãy các số hữu tỉ được sắp xếp theo chiều giảm dần là

A. $\frac{4}{5}, \frac{-3}{25}, \frac{7}{25}$ **B.** $\frac{4}{5}, \frac{7}{25}, \frac{-3}{25}$ **C.** $\frac{7}{25}, \frac{4}{5}, \frac{-3}{25}$ **D.** $\frac{-3}{25}, \frac{7}{25}, \frac{4}{5}$

Câu 3. Quan sát trục số sau:
Khẳng định nào sau đây **đúng**?

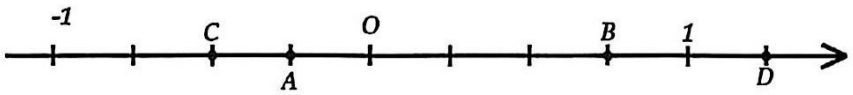

A. Điểm **C** biểu diễn số hữu tỉ $\frac{-1}{2}$. **B.** Điểm **D** biểu diễn số hữu tỉ $\frac{6}{5}$

C. Điểm **A** biểu diễn số hữu tỉ $\frac{-3}{4}$ **D.** Điểm **B** biểu diễn số hữu tỉ $\frac{1}{4}$

Câu 4. So sánh hai phân số: $-\frac{26}{27}$ và $\frac{-262}{2525}$

A. $-\frac{26}{27} < \frac{-2626}{2525}$ **B.** Không thể so sánh được. **C.** $-\frac{26}{27} = \frac{-2626}{2525}$ **D.** $-\frac{26}{27} > \frac{-2626}{2525}$

Câu 5. Mô tả quy tắc chuyển vế qua đẳng thức $-\frac{4}{3} + 2x = 11$ ta được:

A. $2x = 11 - \frac{4}{3}$ **B.** $x = 11 + \frac{4}{3} - 2$ **C.** $2x = 11 + \frac{4}{3}$ **D.** $x = 11 + \frac{4}{3} : 2$

Câu 6. Cho $x \geq 0; x^2 = 29$. Khẳng định nào đúng:

A. $x = 29$ **B.** $x = \sqrt{29}$ **C.** $x = 29^2$ **D.** $x = \frac{29}{2}$

Câu 7. Khẳng định nào sau đây **sai**?

A. $3{,}3(6) \in \mathbb{I}$. **B.** $\sqrt{5} \notin \mathbb{Q}$. **C.** $\pi \in \mathbb{R}$. **D.** $\frac{-5}{12} \in \mathbb{R}$.

Câu 8. Khẳng định nào sau đây **đúng**?

A. $2{,}16(5)$ là số thập phân hữu hạn. **B.** π là số thập phân vô hạn tuần hoàn.

C. $\sqrt{5}$ là số thực. **D.** $\sqrt{9}$ là số vô tỉ.

Câu 9. Kết quả làm tròn với độ chính xác 0,05 của $\sqrt{32} = 5.6568542 \ldots$ là:

A. 5,66. **B.** 5,7. **C.** 5,657. **D.** 6.

Câu 10. Quan sát hình vẽ. Khẳng định nào sau đây **đúng**?

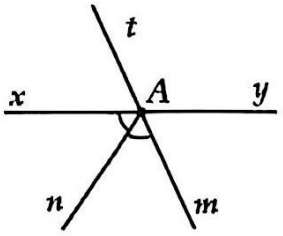

A. $\widehat{tAx}$ và $\widehat{xAn}$ kề bù. **B.** $\widehat{xAn}$ và $\widehat{nAm}$ đối đỉnh.

C. An là tia phân giác của $\widehat{xAm}$. **D.** $\widehat{xAn}$ và $\widehat{nAm}$ kề bù.

Câu 11. Quan sát hình vẽ.

Biết a//b, khẳng định nào sau đây **đúng**?

A. $\widehat{M_3} = \widehat{N_3}$ B. $\widehat{M_1} = \widehat{N_1}$

C. $\widehat{M_2} = \widehat{N_2}$ D. $\widehat{M_2} = \widehat{N_3}$

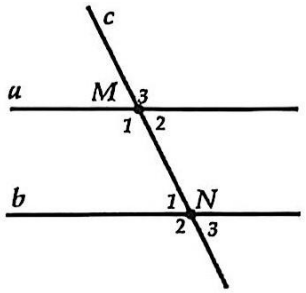

Câu 12. Quan sát hình vẽ.

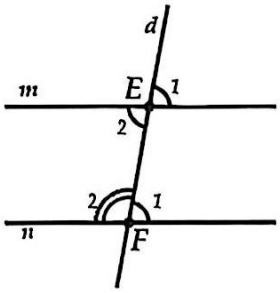

Khẳng định nào sau đây **đúng**?

A. m//n vì $\widehat{E_2} = \widehat{F_1}$ và hai góc này so le trong.

B. m//n vì $\widehat{E_1} = \widehat{F_2}$ và hai góc này đồng vị.

C. m//n vì $\widehat{E_2} = \widehat{F_2}$ và hai góc này so le trong.

D. m//n vì $\widehat{E_1} = \widehat{F_1}$ và hai góc này so le trong

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 ĐIỂM)

Bài 1: Tìm số hữu tỉ x, biết: **(1,0 điểm)**

a) $x - \frac{25}{6} = \frac{13}{2}$ b) $\frac{11}{5} - \left(\frac{1}{5} - x\right) = \frac{7}{2}$

Bài 2: Thực hiện phép tính **(1,5 điểm)**

a) $\frac{7}{12} + 2\frac{1}{4} - \sqrt{\frac{64}{9}}$ b) $\frac{7}{3}.\frac{15}{28} + \frac{8}{5}:\frac{16}{15} - \left(\frac{1}{2}\right)^2$ c) $\left\{\left[\left(\frac{2}{3}\right)^3 : \frac{2}{3} - 2\right] : \frac{2}{3}\right\}.\frac{18}{7}$

Bài 3: Thực hiện tính một cách hợp lí **(1,5 điểm)**

(Vận dụng các tính chất giao hoán, kết hợp, phân phối của phép nhân đối với phép cộng, quy tắc dấu ngoặc …)

a) $\frac{15}{13}.\frac{22}{3} + \frac{15}{13}.\frac{21}{3} - \frac{15}{13}.\frac{4}{3}$ b) $\left(\frac{3}{4} - \frac{11}{7} + \frac{5}{7}\right) - \left(\frac{25}{4} - \frac{2}{7} - \frac{22}{4}\right)$

Bài 4: (2,5 điểm)

i. Cho hình vẽ: Biết $\widehat{mHp} = 70°; \widehat{HKy} = 110°$

a/ Xác định góc đồng vị của $\widehat{mHp}$; góc so le trong của $\widehat{HKy}$.

Tính số đo $\widehat{HKx}$ và $\widehat{KHn}$.

b/ chứng tỏ $mn//xy$.

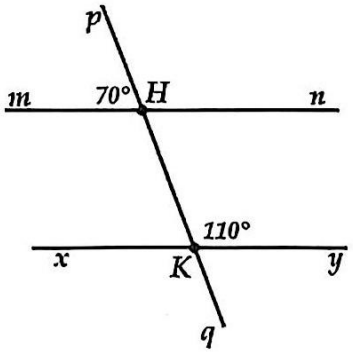

ii. Vẽ $\widehat{mAn} = 130°$ và tia At nằm trong góc mAn sao cho $\widehat{mAt} = 65°$. Chứng tỏ At là tia phân giác của góc $\widehat{mAn}$.

Bài 5: (0.5 điểm) Một kho lương thực hiện có trong kho 800 tấn lúa và 50 tấn ngô. Sau khi bán được 37,5% số lúa và $\frac{1}{5}$ số ngô có trong kho, thì kho nhập thêm vào lượng lúa bằng 40% số lúa hiện có và 30 tấn ngô. Hỏi sau khi nhập thêm kho đang chứa tổng cộng bao nhiêu tấn lúa? Bao nhiêu tấn ngô?

HẾT.